

Bản án số: 61/2022/HS-ST  
Ngày 10/8/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ PHONG, TỈNH NGHỆ AN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Công Phong.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lang Văn Hải và ông Lê Văn Lương.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Vi Thị Nhuận, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong tham gia phiên tòa:***

Bà Lô Thị Giang, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 51/2022/TLST-HS ngày 23 tháng 6 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2022/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo: **Lữ Văn T**; tên gọi khác: Không; sinh ngày 01/7/1975, tại huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Bản T, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Không học; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lữ Trung K (Đã chết); con bà: Lữ Thị K; tên gọi khác: Lữ Thị T; có vợ: Vi Thị H và 02 người con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhận thân: Năm 1999 bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt 14 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; năm 2014 bị Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 22/3/2016; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/3/2022 đến ngày 27/4/2022 thì được tại ngoại. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Lữ Văn T: Ông Nguyễn Thái Q, Trợ giúp viên trợ giúp pháp lý, chi nhánh trợ giúp pháp lý số 2 thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- Người chứng kiến: Anh Trịnh Viết P, sinh năm 1986; trú tại khối Đ, thị trấn K, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Vắng Mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 26/3/2022 Lữ Văn T đến bản Thanh Phong 2, xã Mường Nọc, huyện Quế Phong mua ma túy với một người không quen biết để sử dụng; Mua được ma túy bị cáo đi về đến khối Cỏ Nong, thị trấn Kim Sơn, huyện Quế Phong thì bị

bắt quả tang. Thu của Lữ Văn T 01 gói chất bột màu trắng và 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, màu sơn trắng đen, biển kiểm soát 37F1-055.62.

Bản kết luận giám định số 412/KL- KTHS( Đ2-MT) ngày 01/4/2022 của phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

***Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Lữ Văn T gửi tới giám định là ma túy (Heroine). Số chất bột màu trắng thu giữ của Lữ Văn T có khối lượng 0,66 g (Không phải sáu mươi sáu gam).***

Tại phiên tòa bị cáo Lữ Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Cụ thể: Ngày 26/3/2022 tại thị trấn Kim Sơn, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An, Lữ Văn T đang cất giấu trái phép chất ma túy thì bị bắt quả tang, thu 0,66 gam Heroine. Mục đích bị cáo cất giấu ma túy là để sử dụng.

Cáo trạng số 57/CT-VKS- QP ngày 22/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Lữ Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Đối với người bán trái phép chất ma túy cho bị cáo chất ma túy, do không xác minh được họ tên và địa chỉ cụ thể, nên không có cơ sở để điều tra xử lý.

Tại phiên tòa, đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản cáo trạng đã kết luận và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; xử phạt: Bị cáo Lữ Văn T từ 18 đến 24 tháng tù. Đề nghị tịch thu tiêu hủy vỏ gói ma túy; miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo; trả lại cho bị cáo chiếc xe máy

Người bào chữa không tranh luận về tội danh, đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ và xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; trả lại cho bị cáo chiếc xe máy.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận và xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quế Phong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Mặc dù không được các cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp phép, nhưng ngày 26/3/2022, tại thị trấn Kim Sơn, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An, bị cáo Lữ Văn T đang cất giấu trái phép chất ma túy thì bị bắt quả tang. Thu của bị cáo 0,66 gam Heroine. Bị cáo tàng trữ ma túy không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển,

sản xuất trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước. Do đó bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết nhân thân, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, mà còn làm ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe, nòi giống của con người, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo có nhân thân xấu. Vì vậy cần xét xử nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt có ích cho xã hội, răn đe và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên sau khi phạm tội bị cáo khai báo thành khẩn, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong đề nghị xử phạt bị cáo Lữ Văn T từ 18 đến 24 tháng tù là hợp lý; người bào chữa đề nghị xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù là thấp so với số lượng ma túy thu giữ và nhân thân của bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, bị cáo không có tài sản gì đáng giá. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với 0,66 gam Heroine, cơ quan điều tra lấy đi giám định chất ma túy hết, còn lại vỏ gói ma túy không có giá trị, nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc xe máy không liên quan đến hành vi phạm tội, nên cần trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Lữ Văn T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Phạt Lữ Văn T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam 26/3/2022 đến ngày 27/4/2022. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy một phong bì bên trong đựng mảnh bao ni lông màu hồng và vỏ phong bì thu giữ vật chứng ban đầu. Trả lại cho bị cáo Lữ Văn T 01 (Một) chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA; màu sơn trắng đen, biển kiểm soát 37F1-055.62; số loại SIRIUS;

số máy :5C63730845; số khung: C630DY736784. Chi tiết vật chứng được ghi cụ thể trong biên bản giao nhận ngày 01/7/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Phong với Chi cục thi hành án dân sự huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lữ Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Lữ Văn T có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

*Nơi nhận:*

- Bị cáo.
- VKSND huyện Quế Phong.
- VKSND tỉnh Nghệ An.
- Công an huyện Quế Phong.
- Chi cục THA DS huyện Quế Phong.
- Trại tạm giam; trại giam.
- Sở tư pháp; UBND xã nơi bị cáo cư trú.
- Lưu VP, THAHS, Hồ sơ vụ án.

**Nguyễn Công Phong**